

MS. CHI ENGLISH

Name: _____

Class: GOLD A2

Date: .../.../2022

Tel: 038 255 2594

GOLD EXPERIENCE A2


KET PRACTICE

I. VOCABULARY REVIEW

Write English or Vietnamese words/ phrases to complete these tables below

UNIT 8: WILD WORLD

Vocabulary 1

No.	New words	Meaning	No.	New words	Meaning
1		vùng Nam cực	23	celebrate (v) /'selibreit/	
2		nước Bỉ	24	steal (v) /sti:l/	
3*		vương quốc Morocco (Marốc)	25	Mount (n) /maʊnt/	
4		quốc gia Ai-xơ-len	26*	pair (n) /peə(r)/	
5		miền Đông, hướng Đông	27*	rainforest (n) /'rein.fɒr.ɪst/	
6		miền Tây, hướng Tây	28	walk up a mountain	
7*		miền Nam, hướng Nam	29	split up (phr.v) /split/	
8		miền Bắc, hướng Bắc	30	location (n) /ləʊ'keɪ.ʃən/	
9		lục địa	31	canoe (n) /kə'nu:/	
10*			32	fantastic (adj) /fæn'tæs.tɪk/	
11		bài báo	33	push (v) /puʃ/	

12		lều tuyết	34	sum up (phr.v)	
13*		có lẽ, có thể	35	social media (n) /ˌsəʊ.ʃəl ˈmiː.di.ə/	
14*		trượt tuyết	36	few /fjuː/	
15		kẹo	37	a few	
16*		núi băng trôi	38	symbol (n) /ˈsɪmbəl/	
17		người yêu thiên nhiên	39	bubble (v) /ˈbʌb.əl/	
18*		nhiệt độ	40	make up (phr.v)	
19		nóng như thiêu như đốt	41	Earth's crust (n)	
20		lạnh cóng	42	make use of	
21			43	inscribe (v) /ɪnˈskraɪb/	
22*		kinh nghiệm, trải nghiệm			

Vocabulary 2

No.	New words	Meaning	No.	New words	Meaning
1		(thuộc) quốc tế	13	the least	
2		gần đây, mới đây	14	raise money (v) /reɪz/	
3		sơ đồ hình mạng nhện	15	water slide (n) /'wɔː.tə ,slɑɪd/	
4		đề xuất, lời đề nghị	16	below zero (phr)	
5*		tàu lượn siêu tốc	17	along the coast /kəʊst/	
6*		phổ biến	18	banana boat (n) /bə'naː.nə ,bəʊt/	
7		sự quyên góp	19	leaflet (n) /'liːflət/	
8		tái hoang dã	20*	postpone (v) /pəʊst'pəʊn/	
9*		con kên kên	21*	bison (n) /'baɪsn/	
10*		tiệc nướng trên bãi biển	22*	on one's own	
11*		ở ngoài trời	23*	indoors (adv) / ,ɪn' dɔːz/	
12*		thuyết phục	24*	anonymous (adj) /ə' nɒn.ɪ.məs/	

UNIT 9: FEELING GOOD

Vocabulary 1, 2

No.	New words	Meaning	No.	New words	Meaning
1		phương pháp nấu ăn	25	instruction (n) /ɪn'strʌk.ʃən/	
2		cuộc thi nấu ăn	26	competition (n) /ˌkɒm.pə'tɪʃ.ən/	
3		chuỗi chương trình nấu ăn	27	series (n) /'siə.ri:z/	
4*		nướng, quay cả con	28	bake (v)	
5		được nướng, quay	29	baked (adj) /beɪk/	
6		làm sôi, nấu sôi	30	fry (v) /fraɪ/	
7*		được làm sôi, nấu sôi	31	fried (adj)	
8		quay, nướng	32*	grill (v) /grɪl/	
		được quay, nướng trong lò	33	grilled (adj)	
9		món tráng miệng	34	base (n) /beɪs/	
10		nấm, thường thức	35	pizza base (n) /'pi:t.sə/	
11		nấu một bữa ăn	36*	cereal (n) /'siə.ri.əl/	
12*			37	most (determiner/ pronoun/ adv) /məʊst/	
13*		ốp lét	38*	curry (n) /'kʌr.i/	
14		khóa học ngôn ngữ	39	coding course (n) /kəʊs/	
15*		thuốc	40	sort = type (n) /sɔ:t/	
16		bị đau răng	41*	gentle (adj) /'dʒen.təl/	

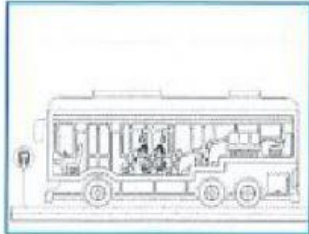
17			42	second (n) /'sekənd/	
18*		bị cháy nắng	43	astronaut (n) /'æs.trə.nɔ:t/	
19*		bị cảm lạnh	44	collocation (n) /ˌkɒl.ə'keɪ.ʃən/	
20		bị đau đầu	45*	can't stop/ stand + V-ing	
21*		bị sốt	46	get fresh air	
22*		tập thể dục	47	find time to relax	
23		ngoài trời	48	go for a walk	
24		trong nhà	49	switch on/ off (phr.v)	

Simply KET – Test 3 – Part 1

Các con làm bài nghe theo link sau: <https://l.ead.me/bb9s4t>

For each question, choose the correct picture.

1. How will they get to school?



A



B



C

2. Where did Bill and his family stay on holiday?



A

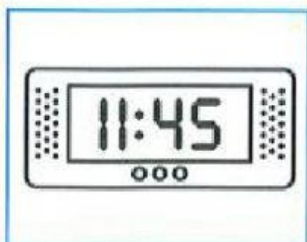


B



C

3. What time does the earliest coach to Glasgow leave?



A

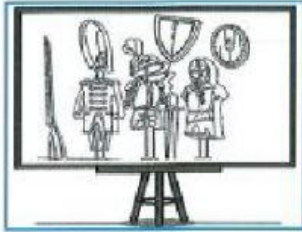


B



C

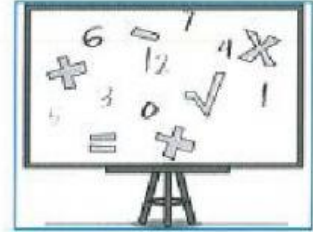
4. Which subject will they study first today?



A



B



C

5. What is Kate's dad's job?



A



B



C

Simply KET – Test 3 – Part 2

Các con làm bài nghe theo link sau: <https://l.ead.me/bb9s5P>

For each question, write the correct answer in the gap. Write ONE WORD or a number or a date or a time.

You will hear a teacher talking to students about a sports day.

Sports Day Information

New sport event:	swimming
Date of sports day:	(6)
Events list next to:	(7)
List open until:	(8)
For more info ask:	(9) Miss
Sport race for teachers:	(10)

Simply KET – Test 3 – Part 3

For each question, choose the correct answer.

Goby, the amazing beach fish

by Tim Barnet, student

As part of a recent school project, I read many articles in newspapers, magazines and on the internet, about how much plastic there is in the world. It is in the sea, in rivers and on the land. It is everywhere. Plastic kills thousands of birds, fish and animals and the problem is getting worse and worse. People think that by the year 2050, there will be more pieces of plastic in the sea than fish.



If you walk on a beach you can see that this is true. On some beaches there is plastic everywhere. Of course, this problem is much worse in the summer when tourists spend lots of time on the beach and, sadly, many of them are too lazy to take their rubbish home with them or, at least, put it in a rubbish bin.

I also read that people at one local beach in the Mediterranean decided to do something about this problem. Instead of trying to put lots of ugly rubbish bags on the beach, they made a huge fish, bigger than a person, and put it on the beach. The fish has a big open mouth and you can see inside it. There is a big sign on the fish which says: 'I am Goby the fish and I love eating rubbish'. The fish is actually beautiful and looks like a piece of art but it has a very important reason for being on the beach. People like to feed it with plastic bottles, paper, tin cans and any other rubbish they have. When it is full, it is emptied and then people can put their rubbish in it again.

Now that Goby 'lives' on the beach there is no rubbish there at all. This is a very clever way to make people keep the beaches clean and it looks good too. It also saves a lot of money. So the question is, 'Why isn't there a Goby on every beach in the world?'

14. The first paragraph says that
 - A. plastic is more useful now than it was in the past.
 - B. there is too much plastic everywhere.
 - C. plastic is now killing some people.
15. What is said about tourists?
 - A. They aren't careful with their rubbish.
 - B. They spend too much time on the beach.
 - C. They should not be allowed on the beaches.
16. What did people on a beach in the Mediterranean do?
 - A. They showed people how to go fishing.
 - B. They had an art competition on the beach.
 - C. They found an unusual way to keep the beach clean.
17. How could you describe Goby?
 - A. ugly but important
 - B. beautiful and useful
 - C. dirty and expensive
18. Why has Tim Barnet written this text?
 - A. to ask people not to make any rubbish on the beach
 - B. to encourage people to make art for the beach
 - C. to help stop people from leaving rubbish on the beach